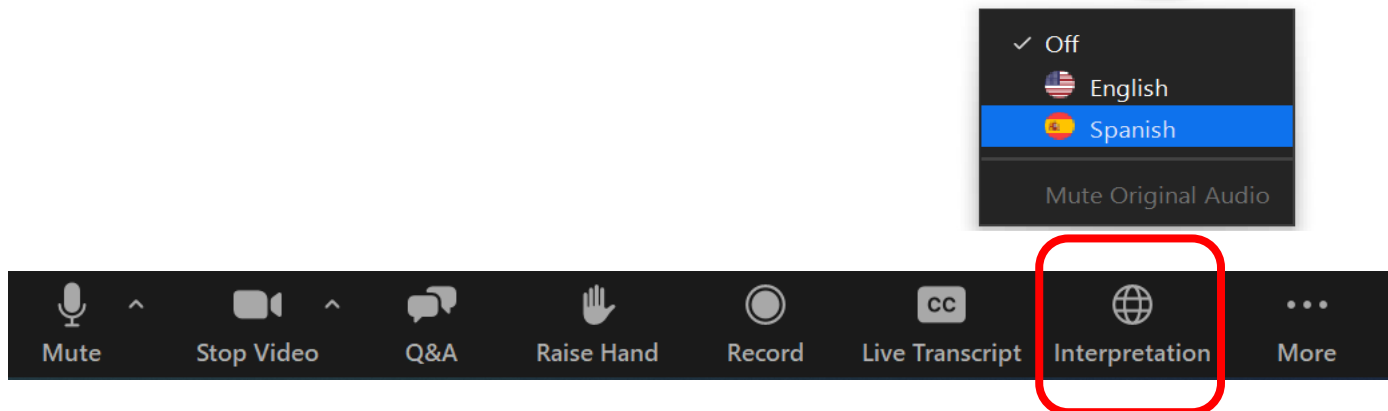




## Dịch vụ thông dịch có sẵn với các ngôn ngữ: Português, Kreyòl ayisyen, Español, 廣東話(Cantonese), Tiếng Việt

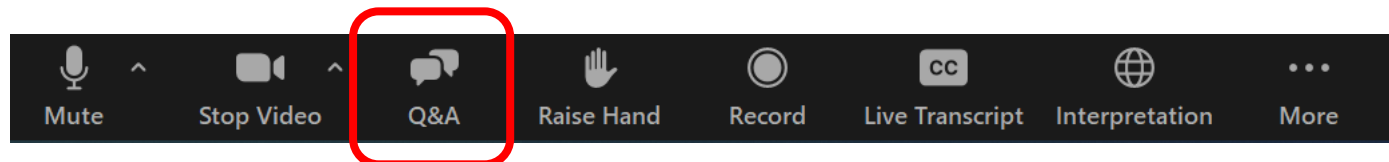
- To participate in English, click the “Interpretation” icon and select “English”
- Para entrar no canal em português, clique no ícone “Interpretation” e selecione “Portuguese”
- Pou rantrè nan chanèl kreyòl ayisyen an, klike sou ikòn “Interpretation” an epi chwazi “Haitian Creolle”
- Si alguien desea interpretación en español, haga clic en “Interpretation” y seleccione “Spanish”
- 如果有人需要粵語翻譯，請點擊“Interpretation”並選擇“Chinese”
- Để vào kênh bằng tiếng Việt, hãy nhấp vào biểu tượng “Interpretation” và chọn “Vietnamese”





## Hậu cần

- Phiên điều trần này đang được ghi âm lại.
- Bản sao các trang trình bày trong bản trình bày này được đăng tải trên [www.mass.gov/2030CECP](http://www.mass.gov/2030CECP)
- Bản ghi âm bài thuyết trình hôm nay sẽ được đăng tải trên [www.mass.gov/2030CECP](http://www.mass.gov/2030CECP) trong vòng 1 tuần.
- Tất cả các kênh sẽ bị tắt tiếng trong quá trình trình bày.
- Các kênh sẽ được mở để người tham gia đóng góp ý kiến sau bài trình bày.
- Để được diễn giải thông tin hoặc giải đáp vấn đề hậu cần, vui lòng nhập câu hỏi của quý vị vào hộp Hỏi & Đáp (Q&A).





# **Kế hoạch Khí hậu & Năng lượng Sạch đến năm 2025 và 2030**

## **Giới hạn Tổng thể, Giới hạn trong Từng Lĩnh vực & Chính sách Phát thải**

**Văn phòng Quản lý Các Vấn đề Năng lượng & Môi trường**

---

**Phiên điều trần Công khai**

**Ngày 14 & 15 Tháng 4 Năm 2022**



## Giới thiệu

---

- **Bối cảnh**
- **Phát hiện Chính từ Phân tích Lộ trình**
- **Giới hạn Phát thải Tổng thể và trong Từng Lĩnh vực đến 2025 và 2030**
- **Cân nhắc Chính về Phát triển Chính sách**
- **Mục tiêu & Chiến lược Trong Từng Lĩnh vực**
  - **Giao thông**
  - **Nhà ở**
  - **Sử dụng điện**
  - **Phi Năng lượng và Công nghiệp**
  - **Đất Tự nhiên và Đất Sản xuất**
- **Bước tiếp theo**
- **Giải thích Thuật ngữ và Từ viết tắt**



## **Bối cảnh: Một Đạo luật Hướng đến Lộ trình Hệ thống Tiếp Theo cho Chính sách Khí hậu của Massachusetts (Chương 8 của Đạo luật năm 2021, “Luật Khí hậu 2021”)**

- Theo yêu cầu của Luật Khí hậu năm 2021, **Kế hoạch Khí hậu và Năng lượng Sạch (CECP)** là một “lộ trình” để Khối thịnh vượng chung đạt được các mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính (KNK) của mình.
- Các yêu cầu pháp lý trong Luật Khí hậu năm 2021:
  - **Giảm KNK trong Toàn Nền kinh tế**
    - Đặt mục tiêu  $\geq$ giảm 50% KNK vào 2030;  $\geq$  75% vào 2040;  $\geq$ 85% và đạt mức phát thải ròng bằng 0 vào 2050
    - Cũng đặt ra giới hạn phát thải cho 2025, 2035 và 2045
  - **Giảm KNK trong Từng Lĩnh vực**
    - Yêu cầu Giám đốc EEA xác định giới hạn phát thải trong từng lĩnh vực: năng lượng điện, giao thông, sưởi ấm và làm mát không khí trong nhà ở thương mại và nhà máy sản xuất, sưởi ấm và làm mát không khí trong nhà ở dân cư, quy trình công nghiệp, phân phối và dịch vụ khí đốt tự nhiên và “các lĩnh vực hoặc nguồn phát thải khác theo quyết định của Giám đốc”
  - **Đất Tự nhiên và Đất Sản xuất (NWL)**
    - Quy định về định nghĩa NWL
    - Yêu cầu EEA theo dõi dòng vận chuyển các-bon trên NWL và các mục tiêu giảm phát thải và tăng khả năng hấp thụ các-bon
  - **Theo dõi Tiến độ Thực hiện**
    - Yêu cầu EEA xác định các chuẩn mục tiêu mang tính định lượng và theo dõi kết quả, giải pháp và mức độ giảm phát thải nhằm đạt được giới hạn phát thải tổng thể và trong từng lĩnh vực trên toàn tiểu bang

# Bối cảnh: Ý kiến Công khai về Dự thảo Kế hoạch Khí hậu và Năng lượng Sạch đến năm 2030 (Dự thảo CECP 2030).



- Hơn 1,100 ý kiến bằng văn bản về [Dự thảo CECP 2030](#) đã được gửi đến từ tháng 1/2021 đến tháng 3/2021.
- Người vận động chính sách, người dân, chính quyền các thành phố, nhóm lao động và doanh nghiệp mong muốn tiểu bang tăng cường cam kết và làm rõ hơn:
  - Công bằng và Công lý Môi trường trong chính sách và hỗ trợ
  - Chuyển đổi/phát triển lực lượng lao động và các chương trình đào tạo
  - Các chương trình tài trợ để hỗ trợ giảm nhẹ, kiểm soát phát thải
- **GIAO THÔNG:** Cam kết nhiều hơn về giao thông công cộng, giảm số lượng dặm di chuyển của phương tiện hạng nhẹ, chính sách ưu đãi xe điện (EV) cho người tiêu dùng có thu nhập thấp và trung bình, và hạ tầng sạc EV; điện khí hóa phương tiện trên quy mô rộng hơn.
- **CÁC TÒA NHÀ:** Các quan điểm khác nhau về bộ luật xây dựng hướng đến phát thải ròng bằng 0, tiến độ loại bỏ dần các ưu đãi của [Mass Save](#) với thiết bị sử dụng nhiên liệu hóa thạch, và điện khí hóa so với pha trộn nhiên liệu.
- **ĐIỆN:** Nhiều năng lượng tái tạo hơn, bao gồm điện gió ngoài khơi, điện mặt trời và lưu trữ năng lượng bổ sung; Quan ngại về tác động sử dụng đất của hệ thống điện mặt trời mặt đất; Không khuyến khích đốt năng lượng sinh khối.
- **PHI NĂNG LƯỢNG:** Quan ngại về rò rỉ khí tự nhiên chưa được tính toán đầy đủ trong [kiểm kê KNK của MassDEP](#), tuân thủ các [quy định về SF<sub>6</sub>](#) tại nhiều cơ sở hạ tầng điện hơn, và đốt chất thải.
- **ĐẤT TỰ NHIÊN & ĐẤT SẢN XUẤT:** Tăng cường trồng cây xanh đô thị; Các quan điểm khác nhau về quản lý rừng và sản phẩm gỗ lâu bền.



## Bối cảnh: Hành động được Thực hiện kể từ khi Dự thảo CECP 2030 được Công bố...

### • Giao thông

- Tạm dừng [chương trình Sáng kiến Khí hậu trong Lĩnh vực Giao thông](#)
- Tài trợ phát triển hạ tầng của liên bang cho MA
- California cập nhật quy định về xe điện

### • Nhà ở

- Đã phê duyệt Kế hoạch Tiết kiệm Năng lượng trong 3 năm với Chuyển đổi Năng lượng trong [Mass Save®](#)
- [Cập nhật Bộ luật Tăng cường sử dụng năng lượng Hiệu quả và Bộ luật Phát thải Ròng Bàng không](#)
- [Ủy ban về Sưởi ấm Sạch](#) đưa ra các khuyến nghị ban đầu

### • Phi Năng lượng & Công nghiệp

- Hành động liên bang nhằm giảm đáng kể lượng phát thải khí flo (HFC)

### • Sử dụng điện

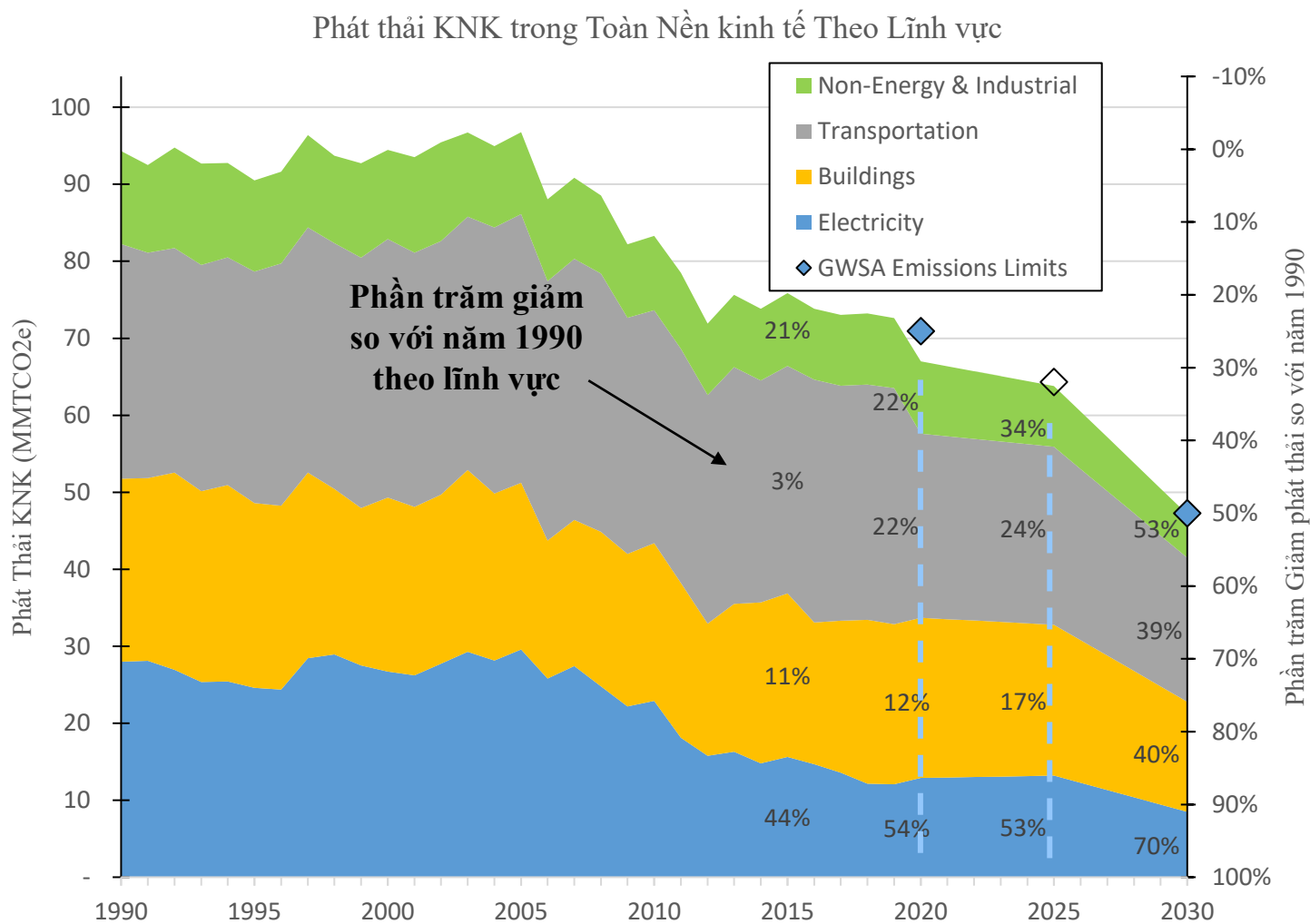
- Chấp thuận mua điện gió ngoài khơi bổ sung
- Luật Khí hậu năm 2021 đã nâng [Tiêu chuẩn Tỷ lệ Năng lượng Tái tạo](#) lên 40% vào năm 2030
- Tiêu chuẩn Phát thải Khí nhà kính Thành phố (GGES) được quy định theo Luật khí hậu năm 2021
- Tính không chắc chắn của [dự án Kết nối Năng Lượng sạch ở New England](#)

### • Đất Tự nhiên và Đất Sản xuất (NWL)

- Số liệu ước tính mới về phát thải và hấp thụ carbon từ NWL



## Phát hiện Chính từ Phân tích năm 2025 và 2030 (Cập nhật năm 2021-2022)



- Cách tiếp cận thực tế: Giảm phát thải KNK 32% vào năm 2025 và 50% vào năm 2030
- Ngành điện đã giảm lượng phát thải carbon đáng kể trong thập kỷ qua; các lĩnh vực khác cần thực hiện mục tiêu giảm thải đến năm 2030
- Ước tính phát thải KNK trong lĩnh vực giao thông năm 2020 phản ánh hiệu ứng COVID (giảm so với tỷ lệ phát thải KNK 42% trên toàn tiểu bang vào năm 2018)
- Các chính sách để giảm phát thải vào năm 2025 đã và đang được thực hiện
- Mục tiêu giảm lớn hơn dự kiến sẽ diễn ra trong nửa sau của thập kỷ này trừ khi chúng ta có thể tiếp tục giảm phát thải nhờ điện khí hóa Giao thông



# Diễn giải giới hạn phát thải trong từng lĩnh vực đến 2025 và 2030 và Khung Chính sách CECP



Giới hạn phát thải trong từng lĩnh vực (theo Luật Khí hậu năm 2021)	Các nguồn phát thải được theo dõi trong Kiểm kê KNK của MassDEP	Ví dụ về Nguồn Phát thải	Ví dụ về Phương pháp Giảm phát thải	Lĩnh vực Chính sách trong CECP
<b>Điện (bao gồm điện sử dụng trong xây dựng &amp; giao thông)</b>	Sử dụng điện	Nhà máy điện ở MA và NE	Thay thế nhà máy điện hóa thạch bằng năng lượng tái tạo	<b>Sử dụng điện</b>
<b>Giao thông</b>	Giao thông	Ô tô, xe tải, máy bay	Thay thế xe chạy xăng bằng xe điện	<b>Giao thông</b>
<b>Sưởi ấm (&amp; Làm mát Không khí) trong Nhà ở Dân cư</b>	Khu dân cư	Sưởi ấm nhà ở và đun nước trong nhà ở dân cư	Hiệu quả năng lượng nhà ở và công nghệ sưởi ấm sạch như máy bơm nhiệt	<b>Nhà ở</b>
<b>Sưởi ấm (&amp; Làm mát Không khí) trong Nhà ở Thương mại và Nhà máy Sản xuất</b>	Thương mại	Sưởi ấm nhà ở và đun nước trong nhà ở thương mại		
<b>Quy trình Công nghiệp</b>	Năng lượng Công nghiệp	Chế biến chế tạo	Hỗ trợ kỹ thuật cho các thực hành tốt nhất về vệ sinh công nghiệp; các quy định và yêu cầu cấp phép đối với các chất và lĩnh vực ô nhiễm chính	<b>Phi Năng lượng &amp; Công nghiệp</b>
<b>Phân phối &amp; Dịch vụ Khí tự nhiên</b>	Quy trình Công nghiệp	Khí lưu huỳnh		
<b>Khác (không có giới hạn phát thải)</b>	Rò rỉ Khí tự nhiên	Rò rỉ Khí tự nhiên		
	Chất Thải Rắn	Bãi chôn lấp ở MA		
	Nước thải	Deer Island		
	Nông nghiệp	Trang trại bò sữa		



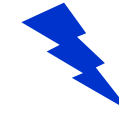
## Đề xuất Giới hạn Phát thải Theo Lĩnh vực đến 2025 và 2030

Lĩnh vực	Phát thải KNK 1990 MMTCO <sub>2</sub> e	Phát thải KNK 2020 MMTCO <sub>2</sub> e	Đề xuất Giới hạn Phát thải KNK Theo Lĩnh vực đến 2025 MMTCO <sub>2</sub> e   % thay đổi so với 1990		Đề xuất Giới hạn Phát thải KNK Theo Lĩnh vực đến 2030 Trong Dự thảo CECP 2030   MMTCO <sub>2</sub> e   % thay đổi so với 1990		
			MMTCO <sub>2</sub> e	% thay đổi so với 1990	MMTCO <sub>2</sub> e	% thay đổi so với 1990	% thay đổi so với 2020
Điện* (bao gồm điện sử dụng trong xây dựng & giao thông)	28.0	12.9	13.2	53%↓	8.5 - 9.4	8.5	70%↓
Giao thông	30.5	23.9	23.1	24%↓	22.5 - 22.7	18.7	39%↓
Sưởi ấm trong Nhà ở Dân cư	15.3	12.9	11.4	25%↓	6.1	8.6	44%↓
Sưởi ấm trong Nhà ở Thương mại và Nhà máy Sản xuất	14.2	11.7	11.1	22%↓	7.8	7.5	47%↓
Quy trình Công nghiệp	0.7	4.1	3.6	449%↑	2.5 - 4.4	2.5	281%↑
Phân phối & Dịch vụ Khí tự nhiên	2.3	0.5	0.4	82%↓	0.4	0.4	82%↓
<i>Tất cả Các Nguồn khác (Chất thải &amp; Nông nghiệp, không có giới hạn phát thải)</i>	3.4	1.2	1.0	72%↓	0.9	0.9	73%↓
<b>TỔNG</b>	<b>94.3</b>	<b>67.2</b> (29%↓)	<b>63.8</b>	<b>32%↓</b>	49,1 – 52,1 (48% – 45%↓)	<b>47.2</b>	<b>50%↓</b>

Giới hạn phát thải theo từng lĩnh vực có thể được cập nhật dựa trên phản hồi chính sách bổ sung. Việc lập mô hình cũng sẽ được cập nhật để phản ánh những thay đổi đề xuất với quy định Kiểm kê KNK của MassDEP.

## Cân nhắc Chính về Phát triển Chính sách

- Theo yêu cầu của luật, MA phải giảm 50% lượng phát thải vào năm 2030. Các chính sách đề xuất trong CECP năm 2025 và 2030 cấu thành một danh mục chính sách mang tính kết nối để đạt được mục tiêu đó.
- Phân tích Lộ trình Giảm phát thải KNK trong Toàn Nền kinh tế phải đáp ứng các mục tiêu sau:
  1. Phát triển **phương pháp tiếp cận có chi phí thấp nhất**
  2. Đáp ứng mọi **nhu cầu về năng lượng**, bao gồm các nguồn tài nguyên có độ tin cậy cao
  3. Đáp ứng **giới hạn phát thải KNK** trong toàn nền kinh tế
- Các **chiến lược chính sách** được xây dựng để:
  1. Cho phép **chuyển đổi sang nền kinh tế năng lượng sạch**
  2. Đảm bảo **công lý và công bằng môi trường**
  3. Xem xét **ý kiến đóng góp** của các bên liên quan (xem trang trình bày bổ sung)
  4. Đảm bảo **tính thực tế và khả thi** (giảm gánh nặng hành chính)



**Cung cấp và phân phối năng lượng**



**Đạt được mức giảm phát thải KNK**



**Chi phí & lợi ích của người tiêu dùng**



**Công lý và công bằng môi trường**



**Ý kiến của các bên liên quan**



**Chuyển đổi thị trường**



**Tính khả thi trong thực hiện**



## Mục tiêu để Giảm được 50% Phát thải KNK vào 2030?

- **Giao thông: 39% ↓** (Mức giảm Thực tế Ước tính là 22% vào 2020)
  - Doanh số bán xe điện chiếm phần lớn doanh số bán xe ô tô chở người và chiếm tỷ lệ ngày càng lớn trong doanh số bán xe hạng trung và hạng nặng.
  - Người dân Massachusetts giảm quãng đường di chuyển nhờ cải thiện cơ sở hạ tầng dành cho người đi bộ và xe đạp, giảm khoảng cách từ nhà ở đến hệ thống giao thông và giảm số lượt đi lại của phương tiện cá nhân.
- **Nhà ở (Dân cư & Thương mại): 40% ↓** (Mức giảm Thực tế Ước tính là 12% vào 2020)
  - Một phần ba số nhà ở có lớp vỏ bọc công trình sát với nhà ở và được sưởi ấm và làm mát bằng máy bơm nhiệt điện.
  - Nhà ở thương mại và nhà máy sản xuất chuyển đổi sang hệ thống sưởi bằng điện hoặc phát thải thấp.
  - Tất cả chủ sở hữu và người sử dụng nhà ở đều được hướng dẫn rõ ràng, hỗ trợ kỹ thuật và tài trợ một phần cho các giải pháp Sưởi ấm Sạch.
- **Điện; 70% ↓** (Mức giảm Thực tế Ước tính là 54% vào 2020)
  - Hơn 2/3 lượng điện tiêu thụ ở Massachusetts đến từ các nguồn năng lượng sạch và tái tạo.
  - Năng lượng mặt trời và gió ngoài khơi được coi là nguồn lực phát triển kinh tế trong khu vực (tạo hơn 16.000 việc làm mới vào năm 2030 theo mô hình ban đầu), được khai thác theo quy trình nghiêm ngặt để đảm bảo độ tin cậy của lưới điện và tránh tác động đến hệ sinh thái và tài nguyên đất
- **Phi Năng lượng & Công nghiệp: 53% ↓** (Mức giảm Thực tế Ước tính là 22% vào 2020)
  - Ngày càng nhiều hệ thống làm mát sử dụng chất làm lạnh không ảnh hưởng đến tầng ôzôn và giảm hiệu ứng nhà kính.
  - Giảm rác thải nhựa, đệm và rác thải hữu cơ trong thùng rác của mỗi gia đình và trên toàn tiểu bang.



# Lĩnh vực Giao thông



	Trong Dự thảo CECP 2030	Mới với CECP 2025	Mới với CECP 2030
<b>Yếu tố Chính trong Danh mục Chính sách</b>  <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Đang thực hiện</li> <li>✓ Đã hoàn thành</li> <li>• Chưa bắt đầu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Cung cấp hỗ trợ kỹ thuật đối với nhóm xe hạng trung và hạng nặng (MDHD)</li> <li>✓ Khởi động Ưu đãi xe <a href="#">điện (EV) MDHD</a></li> <li>✓ Áp dụng các tiêu chuẩn <a href="#">Ô tô Sạch Nâng cao 2</a> và <a href="#">Xe tải Sạch Nâng cao của California</a>.</li> <li>✓ Đánh giá áp dụng giảm giá tại điểm bán hàng</li> <li>✓ Đánh giá các ưu đãi dành cho người có thu nhập thấp-trung bình</li> <li>✓ Đánh giá chương trình sạc tại nơi ở</li> <li>✓ Đề xuất cấu trúc chi phí sửa đổi và mức chi phí thay đổi theo thời gian.</li> <li>✓ Quy định đi chung xe để giảm 15% số dặm di chuyển của xe cá nhân (VMT) vào năm 2030</li> <li>✓ Quy định xây dựng hạ tầng EV</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• <b>Được đề xuất trong MassTRAC:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Khởi động chương trình điện khí hóa xe buýt trường học</li> <li>• Khởi động chương trình điện khí hóa xe cho thuê</li> <li>• Khởi động chương trình thực hiện không phát thải.</li> </ul> </li> <li>✓ Đổi mới <a href="#">MOR-EV</a> để tạo cơ chế khuyến khích tại điểm bán hàng và khuyến khích bổ sung nhằm đến người thường xuyên di chuyển hoặc có thu nhập thấp và trung bình</li> <li>• Tăng cường hỗ trợ về tham vấn và giáo dục</li> <li>✓ Xây dựng các trạm sạc nhanh dọc đường cao tốc</li> <li>• Thiết kế chương trình phát triển hạ tầng sạc tại nơi ở</li> <li>• Khởi động chương trình trong các phân khúc khó điện khí hóa</li> <li>✓ Thực hiện sáng kiến Cộng đồng MBTA và Lựa chọn Nhà ở</li> <li>✓ Tài trợ đầy đủ cho Chương trình Hiện đại hóa Xe buýt MBTA</li> <li>✓ Tăng cường hỗ trợ cho Chương trình Đường phố Chia sẻ và Đường phố Hoàn thiện</li> <li>• Khởi động Ưu đãi cho Xe đạp điện.</li> </ul>	
<b>Giới hạn Phát thải KNK</b>	22.5 - 22.7 MMTCO <sub>2</sub> e (giảm 26% - 28% so với 1990)	23.1 MMTCO <sub>2</sub> e (giảm 24% so với 1990)	18.7 MMTCO <sub>2</sub> e (giảm 39% so với 1990)
<b>Mục tiêu &amp; Chỉ số Chính</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 750,000 EV chở khách vận hành trên đường vào năm 2030</li> <li>• Số dặm di chuyển của xe tải hạng nhẹ ổn định ở mức 56 tỷ dặm mỗi năm</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 200,000 EV chở khách vận hành trên đường</li> <li>• Hơn 15,000 bộ sạc nhanh xe điện sử dụng dòng điện một chiều (DCFC) cấp độ 2 đã được lắp đặt.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 900,000 EV chở khách vận hành trên đường</li> <li>• 50,000 EV MDHD vận hành trên đường</li> <li>• Giảm 7% VMT so với số liệu ban đầu</li> <li>• 75,000 bộ sạc DCFC cấp độ 2 đã được lắp đặt</li> </ul>

# Lĩnh vực Nhà ở



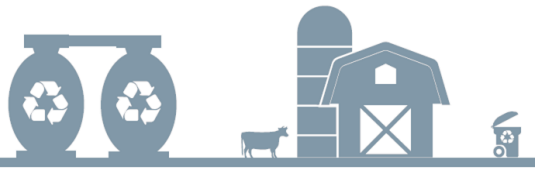
	Trong Dự thảo CECP 2030	Mới với CECP 2025	Mới với CECP 2030
<p><b>Yếu tố Chính trong Danh mục Chính sách</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Đang thực hiện</li> <li>✓ Đã hoàn thành</li> <li>• Chưa bắt đầu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Bộ luật tăng cường sử dụng năng lượng hiệu quả để các Cộng đồng Xanh có thể tham gia <a href="#">Mass Save®</a>: <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Hạn chế chính sách ưu đãi cho hệ thống sưởi bằng nhiên liệu hóa thạch trong Kế hoạch 2022-2024</li> <li>✓ Loại bỏ dần chính sách ưu đãi cho hệ thống sưởi bằng nhiên liệu hóa thạch trong kế hoạch tiếp theo</li> </ul> </li> <li>✓ Đưa vào luật các tiêu chuẩn thiết bị của tiểu bang</li> <li>• Giảm trần phát thải đối với nhiên liệu sưởi vào năm 2023 sau khi tham vấn <a href="#">Ủy ban về Sưởi ấm Sạch</a> về cấu trúc và mức trần phát thải</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Giảm trần phát thải nhiệt tòa nhà và xây dựng cách tiếp cận để đáp ứng mức trần phát thải, bao gồm Tiêu chuẩn Sưởi ấm Sạch đến năm 2024</li> <li>• Phát triển cách tiếp cận Chuyển đổi Năng lượng Toàn diện để tăng cường Mass Save®, khuyến nghị cho cơ quan lập pháp trước tháng 12 năm 2023</li> <li>• Xây dựng phương pháp báo cáo hiệu quả sử dụng năng lượng tòa nhà cho Tiểu bang trước tháng 12 năm 2023</li> <li>• Đánh giá khuôn khổ hiện có để cung cấp hướng dẫn rõ ràng, hỗ trợ kỹ thuật và nguồn lực tài chính cho tất cả các chương trình liên quan của tiểu bang</li> <li>• Quy hoạch cơ sở hạ tầng tiện ích dài hạn phù hợp với quá trình giảm phát thải; cân bằng và giảm thiểu chi phí tiêu dùng vào năm 2024</li> <li>✓ Tăng cường chia sẻ thông tin cho người tiêu dùng và lập kế hoạch phát triển lực lượng lao động</li> <li>• Thử đánh giá tòa nhà theo Quy định về Xây dựng Tuân thủ Tự nguyện tại điểm bán và cho thuê vào năm 2028 <i>(Tất cả các chính sách trên đang được phát triển dựa trên thảo luận với Ủy ban về Sưởi ấm Sạch)</i></li> </ul>	
<b>Giới hạn Phát thải KNK</b>	10.4 MMTCO <sub>2</sub> e (giảm 56% so với 1990)	19.6 MMTCO <sub>2</sub> e (giảm 17% so với 1990)	14.3 MMTCO <sub>2</sub> e (giảm 40% so với 1990)
<b>Mục tiêu &amp; Chỉ số Chính</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Tăng cường khả năng thích nghi với khí hậu của 20% số lượng tòa nhà vào 2030</li> <li>• Hệ thống sưởi điện trong ~1 triệu ngôi nhà</li> <li>• Khối lượng tương đương (300-400 triệu feet vuông) trong Lĩnh vực Thương mại.</li> <li>• 20% hỗn hợp dầu đốt, 5% khí đốt vào năm 2030</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Tăng cường khả năng thích nghi với khí hậu của 10% số lượng tòa nhà vào 2025</li> <li>• Hệ thống sưởi điện trong ~500,000 ngôi nhà: cả sưởi ấm toàn bộ ngôi nhà và sưởi hỗn hợp (~400,000 hộ gia đình tính đến năm 2019)</li> <li>• Khối lượng tương đương (100 triệu feet vuông) trong Lĩnh vực Thương mại</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Tất cả các chỉ số đều giống như trong Dự thảo CECP 2030, ngoại trừ: <ul style="list-style-type: none"> <li>• Mở rộng định nghĩa về sưởi ấm không gian bằng điện để bao hàm các giải pháp sưởi ấm kết hợp (ví dụ: một máy bơm nhiệt đáp ứng hơn 50% nhu cầu sưởi ấm, kèm một hệ thống dự phòng sử dụng nhiên liệu hóa thạch)</li> </ul> </li> </ul>



# Lĩnh vực Điện



	Trong Dự thảo CECP 2030	Mới với CECP 2025	Mới với CECP 2030
Yếu tố Chính trong Danh mục Chính sách	<ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Thực hiện các chương trình điện mặt trời hiện có và mua điện gió ngoài khơi</li> <li>✓ Hoàn thành dự án <a href="#">Kết nối Năng lượng Sạch ở New England</a></li> <li>✓ Phát triển và điều phối kế hoạch khu vực và thị trường</li> <li>✓ Nâng <a href="#">Tiêu chuẩn Năng lượng Sạch</a> lên 60% vào năm 2030 (xây dựng quy tắc MassDEP)</li> <li>✓ Đảm bảo rằng các nhà cung cấp điện thành phố giảm phát thải theo đúng kế hoạch</li> <li>✓ Bắt đầu nghiên cứu lắp đặt và kết nối năng lượng mặt trời</li> <li>✓ Đầu tư phát triển lĩnh vực điện gió ngoài khơi</li> <li>✓ Giám sát, thúc đẩy quy hoạch hệ thống phân phối và hiện đại hóa lưới điện</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• <b>Yêu cầu của Luật Khí hậu năm 2021:</b></li> <li>✓ Đã cấp phép hoạt động mua bổ sung nguồn điện gió ngoài khơi</li> <li><a href="#">Tiêu chuẩn Tỷ lệ Năng lượng Tái tạo</a> được nâng lên 40% vào năm 2030</li> <li>✓ Tiêu chuẩn Phát thải KNK của Thành phố được quy định thành luật</li> <li>✓ Kinh phí được phân bổ cho MassCEC để phát triển lực lượng lao động</li> <li>✓ Công lý và công bằng môi trường cần được đưa vào các quyết định của hội đồng quản trị</li> <li>• Tất cả các yếu tố chính sách khác đang dần hoàn thiện kể từ năm 2020</li> </ul>	
Giới hạn Phát thải KNK	9.4 MMTCO <sub>2</sub> e (giảm 67% so với 1990)	13.2 MMTCO <sub>2</sub> e (giảm 53% so với 1990)	8.5 MMTCO <sub>2</sub> e (giảm 70% so với 1990)
Mục tiêu & Chỉ số Chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 7 GW công suất mới (bao gồm điện mặt trời, thủy điện và điện gió ngoài khơi mới (OSW))</li> <li>• Dự kiến 8 GW của các dự án năng lượng sạch bổ sung cho năm 2030 đang được quy hoạch.</li> <li>• Cường độ phát thải từ điện nhập khẩu giới hạn ở 2 MMTCO<sub>2</sub>e</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Trang trại OSW đầu tiên đi vào hoạt động</li> <li>• Đã thực hiện các cập nhật quy định, tiêu chuẩn khác nhau về năng lượng sạch</li> <li>• Hoàn thành lập kế hoạch toàn diện vào năm 2024</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 2.8 GW OSW hoạt động vào năm 2030 + các nguồn năng lượng sạch khác trong khu vực + dự kiến các dự án thực hiện đến 2030.</li> <li>• 50,000 GWh năng lượng sạch được khách hàng MA sử dụng vào năm 2030</li> <li>• Mô hình ban đầu: &gt; 16,000 việc làm vào năm 2030</li> </ul>



# Lĩnh vực Phi Năng lượng & Công nghiệp



	Trong Dự thảo CECP 2030	Mới với CECP 2025	Mới với CECP 2030
<p><b>Yếu tố Chính trong Danh mục Chính sách</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Đang thực hiện</li> <li>✓ Đã hoàn thành</li> <li>• Chưa bắt đầu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Quy định cấm hydrofluorocarbon (HFC) trong MassDEP 310 CMR 7.76</li> <li>• Xem xét các quy định bổ sung để giảm thiểu SF<sub>6</sub></li> <li>✓ Các thực hành tốt nhất để hạn chế chất thải, nước thải và khí thải nông nghiệp</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>✓ US EPA thực hiện <a href="#">thỏa thuận Kigali quốc tế</a> để giảm dần mức tiêu thụ và sản xuất hydrofluorocarbon (HFCs)</li> <li>✓ Thực hiện Quy hoạch Quản lý Chất thải Rắn năm 2030, được cập nhật vào tháng 10 năm 2021</li> <li>• Thay đổi cách tiếp cận thực hiện các <a href="#">Kế Hoạch Cải Tiến Hệ thống Khí</a> để nâng cấp các đường ống bị rò rỉ và đánh giá giải pháp thay thế ở các khu vực ít sử dụng hệ thống khí (ví dụ: điện khí hóa và dừng sử dụng hệ thống khí)</li> </ul>	
<b>Giới hạn Phát thải KNK</b>	9.7 MMTCO <sub>2</sub> e (giảm 19% so với 1990)	7.9 MMTCO <sub>2</sub> e (giảm 35% so với 1990)	5.7 MMTCO <sub>2</sub> e (giảm 53% so với 1990)
<b>Mục tiêu &amp; Chỉ số Chính</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Phát thải từ tiêu thụ năng lượng công nghiệp, quy trình công nghiệp, hệ thống phân phối khí tự nhiên, chất thải rắn, thiết bị đóng ngắt cách điện, nước thải và các hoạt động nông nghiệp vẫn duy trì ổn định.</li> <li>• Lượng phát thải khí F được giữ ở mức dưới 5 MMTCO<sub>2</sub>e, hoặc thấp hơn vào năm 2030.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Phát thải HFC dưới 3.5 MMTCO<sub>2</sub>e vào năm 2025 (giảm 22% so với mức phát thải năm 2020)</li> <li>• Duy trì sử dụng và công suất của các bể phân hủy kỵ khí</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Giảm 30% xử lý chất thải vào năm 2030</li> <li>• Phát thải HFC dưới 2.4 MMTCO<sub>2</sub>e vào năm 2030 (giảm 46% so với mức phát thải năm 2020)</li> <li>• Duy trì sử dụng và công suất của các bể phân hủy kỵ khí</li> </ul>



# Đất Tự nhiên và Đất Sản xuất



	Trong Dự thảo CECP 2030	Mới với CECP 2025	Mới với CECP 2030
<p><b>Yếu tố Chính trong Danh mục Chính sách</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Đang thực hiện</li> <li>✓ Đã hoàn thành</li> <li>• Chưa bắt đầu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Đánh giá các chương trình khuyến khích nhằm thực hiện mục tiêu không giảm rông diện tích đất nông nghiệp và đất có rừng</li> <li>• Thực hiện và khuyến khích các biện pháp quản lý các-bon đất hiệu quả nhất</li> <li>✓ Nghiên cứu lắp đặt hệ thống năng lượng mặt trời với mục tiêu giảm thiểu tác động đến môi trường</li> <li>• Khuyến khích sử dụng các sản phẩm gỗ lâu bền trong toàn khu vực</li> <li>✓ Xây dựng các khung đo đếm và mua bán cần thiết để phát triển thị trường bù đắp/hấp thụ các-bon trong khu vực vào cuối năm 2025</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Đề xuất với Ủy ban Cố vấn MEPA rằng các dự án phát triển yêu cầu khai thác rừng phải được MEPA đánh giá tác động môi trường</li> <li>• Đánh giá các dự án xây dựng do tiểu bang tài trợ về chi phí phát thải carbon và ưu tiên sử dụng gỗ bản địa</li> <li>• Yêu cầu báo cáo về địa điểm chế biến gỗ khai thác</li> <li>• Nghiên cứu mục đích sử dụng cuối cùng của gỗ MA, cơ hội và lực lượng lao động để mở rộng thị trường gỗ lâu bền tại địa phương</li> <li>• Yêu cầu không giảm rông lượng các-bon lưu trữ trong các vùng đất ngập nước</li> <li>• Thúc đẩy việc khôi phục và phát triển vùng đất ngập nước trong phạm vi 50 feet ngoài vùng đệm đất ngập nước</li> <li>• <b>Được đề xuất trong Sáng kiến Bảo tồn Đất Thích ứng:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Mở rộng việc thu hồi đất của tiểu bang, các gói tài trợ bảo tồn và quy hoạch sử dụng đất, trồng cây xanh, bảo vệ đất nông nghiệp và các biện pháp khuyến khích sử dụng đất hiệu quả</li> <li>• Khởi động các chương trình Phục hồi rừng &amp; Nâng cao Tác động của Rừng</li> <li>• Sử dụng một phần ngân sách của Chương trình <a href="#">Giảm thiểu Tình trạng Dễ bị tổn thương tại các Khu đô thị (MVP)</a> cho các dự án trồng cây xanh.</li> </ul> </li> </ul>	
<p><b>Mục tiêu &amp; Chỉ số Chính</b></p>	N/A	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 28% NWL trong MA không được phép chuyển đổi vĩnh viễn</li> <li>• Ít nhất 5,000 mẫu Anh trong diện tích tàn che mới</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 30% NWL trong MA không được phép chuyển đổi vĩnh viễn</li> <li>• 20% rừng &amp; đất nông nghiệp tư nhân được quản lý để hấp thụ các-bon và nâng cao khả năng phục hồi</li> <li>• Ít nhất 16,100 mẫu Anh trong diện tích tán che mới</li> <li>• Không giảm rông lượng các-bon lưu trữ trong các vùng đất ngập nước</li> <li>• 20% gỗ của MA được sử dụng làm các sản phẩm gỗ lâu bền trong MA</li> </ul>



## Bước tiếp theo

---

- **Tiếp nhận ý kiến bằng lời nói về giới hạn phát thải tổng thể và trong từng lĩnh vực, mục tiêu và chính sách đề xuất cho CECP 2025 và 2030 trong các cuộc họp cộng đồng sắp tới.**
  - Các phiên điều trần công khai vào ngày 14 và 15 tháng 4
- **Tiếp nhận ý kiến bằng văn bản về giới hạn phát thải tổng thể và trong từng lĩnh vực, mục tiêu và chính sách đề xuất cho CECP 2025 và 2030 cho đến ngày 30 tháng 4 năm 2022.**
  - Gửi ý kiến bằng văn bản tại [cổng thông tin này](#) hoặc đến email [gwsa@mass.gov](mailto:gwsa@mass.gov)
- **Xem xét và tổng hợp ý kiến nhận được.**
- **Cập nhật đề xuất giới hạn phát thải tổng thể và theo từng lĩnh vực, mục tiêu và chính sách nếu cần.**
- **Gửi CECP 2025 và 2030 cho Cơ quan lập pháp và đăng tải trên [www.mass.gov/2030CECP](http://www.mass.gov/2030CECP) trước ngày 1 tháng 7 năm 2022.**



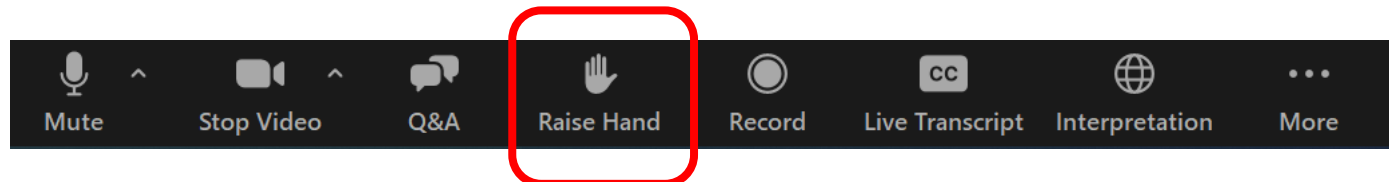
## Nhận xét và Câu hỏi bằng Lời nói

- **Để đóng góp ý kiến bằng lời nói:**

- Nhấp vào biểu tượng “Raise Hand” nếu quý vị đang tham gia qua Zoom — Quý vị có thể tự bật tiếng khi chúng tôi gọi cho quý vị.
- Nhấn phím \*9 nếu quý vị đang tham gia qua điện thoại — Quý vị có thể nhấn phím \*6 để tự bật tiếng khi chúng tôi gọi cho quý vị.

- **Để đặt câu hỏi, vui lòng gửi câu hỏi của quý vị vào hộp Hỏi & Đáp (Q&A). Chúng tôi có thể trả lời các câu hỏi nếu thời gian cho phép.**

Ý kiến bằng văn bản về giới hạn phát thải tổng thể và trong từng lĩnh vực, mục tiêu và chính sách được tiếp nhận theo [biểu mẫu này](#) và [gwsa@mass.gov](mailto:gwsa@mass.gov) đến ngày 30 tháng 4 năm 2022. Ý kiến trong hộp Hỏi & Đáp (Q&A) sẽ không được coi là ý kiến bằng văn bản.





## Giải thích Thuật Ngữ và Từ Viết Tắt

- **KNK** - Khí nhà kính, chẳng hạn như carbon dioxide ( $\text{CO}_2$ ), mêtan ( $\text{CH}_4$ ), các loại hydrofluorocarbon (HFC) và lưu huỳnh hexafluoride ( $\text{SF}_6$ ), có khả năng hấp thụ nhiệt và làm tăng nhiệt độ trung bình toàn cầu, dẫn đến thay đổi mô hình thời tiết trên toàn cầu.
- **Kiểm kê KNK** - Danh sách các nguồn phát thải và lượng phát thải hàng năm của chúng được định lượng bằng các phương pháp chuẩn hóa.
- **Khí flo** - Khí nhà kính có chứa flo, chẳng hạn như các loại hydrofluorocarbon (HFC) và lưu huỳnh hexafluoride ( $\text{SF}_6$ ).
- **MMTCO<sub>2</sub>e** - Tương đương triệu tấn carbon dioxide. Đây là thước đo lượng khí nhà kính thải vào bầu khí quyển của trái đất. Một lượng phát thải 1 MMTCO<sub>2</sub>e tương đương với việc đốt cháy 112.523.911 gallon xăng.
- **Giới hạn phát thải** - Mức phát thải khí nhà kính ở Massachusetts mà không được vượt quá.
- **Giới hạn phát thải phụ** - Mức phát thải khí nhà kính từ một lĩnh vực cụ thể mà không được vượt quá.
- **Hấp thụ carbon** - Quá trình loại bỏ và thu giữ carbon dioxide từ khí quyển, thường là bởi thực vật và đất.
- **Hỗn hợp nhiên liệu** - Việc trộn xăng, dầu diesel hoặc khí tự nhiên với các vật liệu khác nhau để giảm lượng khí nhà kính thải ra từ việc sử dụng chúng.
- **Sinh khối** - Chất hữu cơ, chẳng hạn như gỗ, có thể được đốt cháy để sản xuất điện và nhiệt.
- **Điện mặt trời trên mặt đất** - Các tấm pin mặt trời được lắp đặt trên mặt đất để thu năng lượng từ mặt trời để tạo ra điện. **Điện mặt trời trên mái nhà** là các tấm pin mặt trời được lắp đặt trên đỉnh của các tòa nhà.
- **Bộ luật mở rộng và Bộ Luật Mức Phát Thải Ròng Bàng 0** - Là các tiêu chuẩn khác nhau về sử dụng năng lượng trong các tòa nhà và độ kín của vỏ bọc công trình mà các tòa nhà mới xây dựng phải đáp ứng.
- **Bể phân hủy kỵ khí** - Bể kín nơi vi sinh vật phân hủy nước thải và chất thải hữu cơ mà không cần sử dụng oxy. Quá trình này thải ra khí mêtan được thu giữ và đốt cháy để tạo ra điện.



## Giải thích Thuật Ngữ và Từ Viết Tắt

---

- **CECP** - Kế Hoạch Khí Hậu và Năng Lượng Sạch
- **EEA** - Văn Phòng Quản Lý các Vấn Đề về Năng Lượng và Môi Trường
- **EV** - Xe điện chạy bằng pin hoặc pin nhiên liệu hydro
- **GW** - Gigawatt
- **GWh** - Gigawatt giờ là đơn vị năng lượng tương đương với một triệu kilowatt giờ và thường được dùng làm thước đo sản lượng của các nhà máy điện lớn
- **MassCEC** - Trung Tâm Năng Lượng Sạch Massachusetts
- **MassDEP** - Sở Bảo Vệ Môi Trường
- **MEPA** - Đạo Luật Bảo Vệ Môi Trường Massachusetts
- **NWL** - Đất tự nhiên và đất sản xuất như được định nghĩa trong Chương 8 của Đạo luật 2021.
- **VMT** - dặm di chuyển của phương tiện